**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I - TOÁN 6 (**2020- 2021**)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng thấp** | **Vận dụng cao** |
| 1.So sánh số nguyên |  |  |  |  |
| Số câu | 1 |  |  |  |
| Số điểm | 1 |  |  |  |
| Tỉ lệ % | 10% |  |  |  |
| 2. Tính giá trị biểu thức |  | - Thứ tự thực hiện phép tính | - Tính chất cơ bản của phép nhân |  |
| Số câu |  | 2 | 1 |  |
| Số điểm |  | 2 | 0,5 |  |
| Tỉ lệ % |  | 20% | 5% |  |
| 3. Tìm x | -Tim x cơ bản( tìm số trừ ) | - 2 phép tính | ,lũy thừa |  |
| Số câu | 1 | 1 | 1 |  |
| Số điểm | 0,5 | 0,75 | 0,75 |  |
| Tỉ lệ % | 5% | 7,5% | 7,5% |  |
| 4. Toán thực tế  - BCNN (có lời văn) |  |  | BCNN |  |
| Số câu |  |  | 1 |  |
| Số điểm |  |  | 1,5 |  |
| Tỉ lệ % |  |  | 15% |  |
| 5. - Đường thẳng.  - Tia .Điểm nằm giữa hai điểm - Tính độ dài đoạn. Trung điểm đoạn thẳng |  | - c/m điểm nằm giữa.  -Tính độ dài đoạn thẳng | -C/m trung điểm của đoạn thẳng | - Vẽ tia đối -> tính độ dài đoạn thẳng |
| Số câu |  | 2 | 1 | 1 |
| Số điểm |  | 1,5 | 0,5 | 0,5 |
| Tỉ lệ % |  | 15% | 5% | 5% |
| 6. Toán thực tế |  |  |  |  |
| Số câu |  |  |  | 1 |
| Số điểm |  |  |  | 0.5 |
| Tỉ lệ % |  |  |  | 5% |
| ***Tổng số câu*** | ***2*** | ***5*** | ***4*** | ***3*** |
| ***Tổng số điểm*** | ***1,5*** | ***4,25*** | ***3,25*** | ***1*** |
| ***Tỉ lệ %*** | ***15%*** | ***42,5%*** | ***32,5%*** | ***10%*** |

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN | **KIỂM TRA HỌC KỲ I** |
| QUẬN TÂN PHÚ | **NĂM HỌC: 2020 – 2021** |
| **TRƯỜNG THCS LÊ LỢI** | ***Môn: Toán 6***  ***Thời gian làm bài: 90 phút*** |



**Bài 1.** (1,0 điểm) Sắp xếp các số nguyên sau theo thứ tự tăng dần:

112 ; -12 ; 0 ; -115 ; 201

**Bài 2.** (2,5 điểm) Thực hiện các phép tính hợp lý:

1. │- 2018│ + 12011 . ( 6 + 20190 )
2. 125 – 2.[ 56 – 48: ( 15 -7)]
3. 42. 38 + 42 .63 – 42

**Bài 3.** (2,0 điểm) Tìm số tự nhiên x, biết:

1. 23-x=15
2. 3x-18=42
3. 733:x=723.78

**Bài 4.** (1,5 điểm) Một trường THCS tổ chức cho học sinh khối 6 và khối 7 đi học tập ngoại khóa ở Củ Chi bằng xe du lịch. Biết rằng khối 6 và khối 7 có khoảng 800 đến 950 học sinh đi tham dự học tập ngoại khóa. Nếu xếp 45 học sinh lên một xe hay 50 học sinh lên một xe thì vừa đủ. Tình số học sinh khối 6 và khối 7 đi tham dự học tập ngoại khóa.

**Bài 5.** (2,5 điểm) Trên tia Ox lấy hai điểm A và B sao cho OA = 4 cm ; OB = 8 cm

1. Trong ba điểm O , A , B điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại ? Vì sao ?
2. Tính độ dài đoạn thẳng AB ?
3. Chứng minh A là trung điểm của đoạn thẳng OB
4. Trên tia đối của tia AB lấy M sao cho AM = 5 cm. Tính OM ?

**Bài 6.**(0,5 điểm) Một hiệu sách có năm hộp bút bi và bút chì. Mỗi hộp chỉ đựng một loại bút. Hộp 1 :78 chiếc; Hộp 2: 80 chiếc; Hộp 3: 82 chiếc; Hộp 4: 114 chiếc; Hộp 5: 128 chiếc. Sau khi bán một hộp bút chì thì số bút bi gấp bốn lần số bút chì còn lại. Hãy cho biết lúc đầu hộp nào đựng bút bi, hộp nào đựng bút chì ?

**----HẾT---**

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KỲ I**

**TOÁN 6 \_ NĂM HỌC 2020 - 2021**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài** | **Nội dung** | **Thang điểm** |
| 1 | -112 ; -12 ; 0 ; 112 ; 201 | 1.0 |
| 2 | a) │- 2018 │ + 12011 . ( 6 + 20190 ) = 2018 + 1.(6+1) | 0.25 |
| = 2018 + 1.7 =2018 + 7 = 2025 | 0.25x 3 |
| b) 125 – 2.[ 56 – 48: ( 15 -7)] = 125 – 2 [ 56 – 48 : 8] | 0.25 |
| = 125 – 2 . 50 = 125 – 100 = 25 | 0.25x 3 |
| c) 42. 38 + 42 .63 – 42= 42 . (38 + 63 – 1) = 42 . 100 = 4200 | 0.25x2 |
| 3 | 1. 23-x=15 |  |
| x=23-15  x=8 | 0.25  0.25 |
| 1. 3x-19=44   3x=44+19  3x=63  x=63:3  x=21 | 0.25  0.25  0.25 |
| 1. 733:x=723.78   733:x=731  x=733:731  x=72  x=49 | 0.25  0.25  0.25 |
| 4 | a) Gọi a là số hs khối 6 và khối 7 đi học tập ngoại khóa  Ta có a 45 ; a  50 ⇒ a Є BC ( 45 ; 50)  45=32.5  50=2.52  BCNN ( 45; 50) = 2. 32. 52=450  BC(45;50)=B(450)={0;450;900…}  Vì a Є BC ( 45 ; 50) và 800 ≤ a ≤ 950    =>a = 900  Vậy số hs khối 6 và khối 7 đi học tập ngoại khóa là: 900 hs | 0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25 |
| 5 |  |  |
| a)Điểm A nằm giữa hai điểm O và B  Vì trên cùng tia Ox có OA < OB ( 4 < 8 cm) | 0.5  0.25 |
| b) Điểm A nằm giữa hai điểm O và B   * OA + AB = OB   4 + AB = 8  AB = 4 cm | 0.25  0.25  0.25 |
| c) Điểm A nằm giữa hai điểm O và B  Và OA = AB = 4cm  => A là trung điểm của OB | 0.25  0.25 |
| d) c/m được O nằm giữa M và A  Tính đúng OM = 1cm | 0.25  0.25 |
| 6 | Tổng số bút bi và bút chì lúc đầu là: 78+80+82+114+128=482 (chiếc)  Vì số bút bi còn lại gấp bốn lần số bút chì còn lại nên tổng số bút bi và số bút chì còn lại là số chia hết cho 5, mà 482 chia cho 5 dư 2 nên hộp bút chì bán đi có số lượng chia cho 5 dư 2 .  Trong các số 78 ; 80 ; 82 ; 114 ; 128 chì có 82 chia cho 5 dur 2 . Vậy hộp bút chì bán đi là hộp 3: 82 chiếc  Số bút bi và bút chì còn lại là : 482-82=400 (chiếc)  Số bút chì còn lại : 400: 5=80 (chiếc)  Vậy , các hộp đựng bút chì là: hộp 2, hộp 3  Các hộp đựng bút bi là: hộp 1, hộp 4, hộp 5 | 0.25  0.25 |
|  |  |